

## THÔNG BÁO CHÀO GIÁ

**Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Bệnh viện huyện Củ Chi có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu thuộc dự toán: **Mua sắm công cụ dụng cụ của Bệnh viện huyện Củ Chi** với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. **Đơn vị yêu cầu báo giá:** Bệnh viện huyện Củ Chi.

2. **Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:** Tổ mua sắm - số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi, TP. HCM. Số điện thoại: 028.6654.8547.

### 3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

3.1. Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Tổ mua sắm - số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi, TP. HCM. Số điện thoại: 028.6654.8547.

3.2. Nhận qua email: [tothau.bvcc@gmail.com](mailto:tothau.bvcc@gmail.com). (Công ty gửi thư bằng báo giá về địa chỉ: Tổ mua sắm - số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi, TP. HCM. Số điện thoại: 028.6654.8547)

4. **Thời hạn tiếp nhận báo giá:** Từ ngày 04 tháng 03 năm 2025 đến ngày 13 tháng 03 năm 2025.

- Cụ thể thời gian tiếp nhận báo giá mỗi ngày trong thời hạn quy định như sau:

- Sáng: Từ 07h30 đến 11h30;
- Chiều: Từ 13h30 đến 16h30.

- Các báo giá sẽ được Bệnh viện tiếp nhận trong giờ hành chính các ngày trong tuần (Bệnh viện sẽ không tiếp nhận báo giá vào ngày thứ 7 và chủ nhật hàng tuần).

5. **Thời hạn có hiệu lực của báo giá:** Tối thiểu 120 ngày kể từ thời hạn tiếp nhận báo giá.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. **Danh mục thiết bị y tế/linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).** (Đính kèm Phụ lục danh mục hàng hóa).

2. **Địa điểm giao hàng:** Bệnh viện huyện Củ Chi.

3. **Thời gian giao hàng dự kiến:** 24 giờ đến 48 giờ tính từ khi nhà thầu nhận được đơn đặt hàng của Bệnh viện.

4. **Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:**

- Tỷ lệ tạm ứng: không có.

- Thanh toán hợp đồng khi trúng thầu:

Hình thức thanh toán: chuyển khoản;

Thời hạn thanh toán: 90-120 ngày kể từ ngày bệnh viện nhận được hóa đơn tài chính và đầy hồ sơ thanh toán (bao gồm: Biên Bản nghiệm thu, Mẫu số 08a, Bảng đối chiếu công nợ) của nhà thầu;

**5. Các thông tin khác:**

- Nhà thầu vui lòng báo giá mẫu (Đính kèm Mẫu báo giá);

- Mô tả đặc tính kỹ thuật có thể được thay đổi khi HĐKHCN của Bệnh viện có nhu cầu;

- Địa điểm cung cấp hàng hóa sau khi trúng thầu và ký kết hợp đồng: Tại Bệnh viện huyện Củ Chi – Địa chỉ: số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi, TP. HCM;

Trân trọng .

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TMS (THTT.02b);

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Tô Bảo Hoàng**

**BẢNG BÁO GIÁ**  
**Kính gửi: Bệnh viện huyện Củ Chi**

".....(tên đơn vị)....., có địa chỉ tại.....số đăng ký kinh doanh....., số điện thoại liên hệ....., email....."  
Căn cứ thông báo mời chào giá của Bệnh viện huyện Củ Chi và khả năng cung cấp của công ty, chúng tôi xin gửi tới Quý viện bảng báo giá các hàng hóa như sau:

STT	STT theo thư mời chào giá	Tên danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Mã vật tư tế theo Quyết định số 5086/QĐ-BYT ngày 04/11/2021/Thông tư số 04/2017/TT-BYT ngày 14/04/2017*	Mã kỹ hiệu/Chứng loại	Thành phần, chủng loại, tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách đóng gói	ĐVT	Nước sản xuất	Hãng sản xuất	Hãng/Nước Chủ sở hữu	Năm sản xuất	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (có VAT)	Phân loại	Số đăng ký lưu hành/Giấy phép nhập khẩu	Tiêu chuẩn chất lượng	Thời gian giao hàng	Giá trúng thầu tại các CSYT (nếu có)	Tên đơn vị trúng thầu (nếu có)	Ghi chú	
1																							
2																							
<b>TỔNG CỘNG</b>																							

Ghi chú:

\* Theo hướng dẫn tại Công văn số 12609/SYT-KHTC ngày 27/11/2024 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 3514/QĐ-BYT ngày 21/11/2024.

- Nhà thầu điền đầy đủ thông tin và các giấy tờ liên quan (nếu có).
- Giá chào là giá đã bao gồm phí vận chuyển, bàn giao, các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có).
- Báo giá có hiệu lực 120 ngày kể từ ngày báo giá.
- Nội dung nào không có thông tin nhà thầu để trống.

.....Ngày ... tháng ... năm 2025  
**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
(Ký tên và đóng dấu)





**PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA**

**Gói thầu: Mua sắm công cụ dụng cụ của Bệnh viện huyện Củ Chi**  
(Đính kèm Thông báo số: 2.8.1./TB-BVCC, ngày 04/03/2025)

STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG
1	Banh sừng trâu ( size 40mm,60mm,80mm)	Mỗi size 2 cặp (mở chỉnh hình) Banh sừng trâu (size 40mm,60mm,80mm) * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cặp	6,0
2	Bình kèm tiếp liệu	Bình kèm được làm bằng inox 304 ,cao 18cm, rộng 5cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	23,0
3	Bộ dụng cụ tiểu phẫu	Gồm 10 món: 1 kéo cắt chỉ,1 kéo mest,3 kelly cong, 1 chén chung,1 cặp parapop 12cm,1 kẹp kim, 1 nhíp có máu, 1 nhíp không máu; * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Bộ	6,0
4	Bộ luồn chỉ thép	Dùng trong mổ chỉnh hình * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Bộ	1,0
5	Bồn hạt đậu	Inox không gỉ, 400ml * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	30,0
6	Cán dao mổ các số	Chất liệu: inox không gỉ, 14cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	28,0
7	Chén chung	Chất liệu: Inox, kích thước 8x5cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	77,0
8	Curet (Curette) 1 đầu thủng dùng trong chấn thương	Curet 1 đầu, Chất liệu: Inox không gỉ * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
9	Hộp đựng gòn	Chất liệu: Inox không gỉ, Hộp gòn nhỏ (phi 7.5xcao 6) * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	45,0
10	Kéo cắt băng bột	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
11	Kéo cắt chỉ thép	Kích thước: 12 cm, Thép không gỉ * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	15,0
12	Kéo met	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
13	Kéo phẫu thuật Metzenbaum cong	Chất liệu: cán mạ vàng 18cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	22,0
14	Kéo nhỏ	Chất liệu: inox không gỉ, 10cm, mũi nhọn * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	10,0
15	Kéo y tế cong, 2 đầu nhọn	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm - Kéo mũi nhọn, cong * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	40,0
16	Kéo y tế cong, 2 đầu tù	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm - Kéo mũi tù, cong * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	9,0

STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG
17	Kéo y tế thẳng, 2 đầu nhọn	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm - Kéo mũi nhọn, thẳng * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	24,0
18	Kéo y tế thẳng, 2 đầu tù	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm - Kéo mũi tù, thẳng * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	16,0
19	Kẹp Kelly cong	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	34,0
20	Kẹp Kelly thẳng	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	42,0
21	Kim cắt đinh	Kim cắt đinh kirschner chuỗi vàng 24cm, được sản xuất từ nguyên liệu thép không gỉ * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
22	Khay đựng dụng cụ y tế Inox - Chữ Nhật (Mâm)	Chất liệu: Inox, Kích thước : 22x32x2 cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	27,0
23	Kim kẹp kim	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	39,0
24	Nhíp có mẫu	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	40,0
25	Nhíp không mẫu	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	27,0
26	Pen kẹp kim	Chất liệu: inox không gỉ, 16cm * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
27	Tua vít thường 2,5	Tua vít thường 2,5mm, dùng trong phẫu thuật * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
28	Tua vít rộng 2,5	Tua vít rộng 2,5mm, dùng trong phẫu thuật * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
29	Tua vít thường 3,5	Tua vít thường 3,5mm, dùng trong phẫu thuật * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
30	Bình làm ấm oxy	Thân bình bằng polyethylene Nắp bình bằng polycarbonate, - Dùng nhiều lần, có thể hấp tiệt trùng ở 120oC trong 30 phút; nếu 134oC trong 15 phút. - Kết nối đầu ra: 9/16UNF - Dung tích bình 250ml * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	85,0
31	Bình chứa dịch 2000ml	Bình hút dịch có nắp, có thể hấp tiệt trùng * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	76,0
32	Bình chứa dịch 4000ml	Bình hút dịch có nắp, có thể hấp tiệt trùng * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	19,0
33	Bộ điều chỉnh hút áp lực âm tường	Điều chỉnh áp lực theo dạng màng Van kiểm tra loại van đôi Công tắc chỉnh hút vacuum nhanh Chuẩn đầu vào Afnor * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Bộ	15,0

STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG
34	Cây dịch truyền	Cây truyền dịch: Inox không gỉ 304, đế nặng 5 chân, bánh xe xoay 5 cái, tay nắm tam giác 1 * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	68,0
35	Tủ đầu giường	Tủ đầu giường y tế Inox, hoặc nhựa ABS - Khoang trên là ngăn kéo - Khoang dưới có cánh cửa * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	43,0
36	Ấm độ kế	Nhiệt độ đo từ -20 độ C đến 100 độ C Độ ẩm Từ 0%RH đến 100%RH Độ chính xác nhiệt độ $\pm 1$ độ C (10 – 30 độ C), $\pm 2$ độ C (khác) Độ chính xác độ ẩm $\pm 5\%$ RH (40% – 75%RH), $\pm 7\%$ RH (25 – 40%RH), $\pm 9\%$ RH (khác) * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	4,0
37	Cây đèn hồng ngoại	Chóa đèn $\varnothing$ 16, dài 22 cm, Công suất: 250W, Dây nguồn: 3m $\varnothing$ 6 Điều chỉnh chiều cao: Từ 1m - 1,7m Cổ định vị xoay linh động đến gần 360 độ, khoảng rộng 30cm + 30cm, Đuôi đèn ceramic E27 sử dụng nhiều loại bóng đèn * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	10,0
38	Chỉ thị đồng băng	Chỉ thị đồng băng điện tử * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	3,0
39	Đèn chiếu tia cực tím di động	Gồm 2 bóng UV 90cm Có 4 bánh xe di động Điều chỉnh góc nghiêng từ 0 - 180 độ Đồng hồ hẹn giờ 0 - 120 phút. Nguồn điện: 220V, 50Hz, 150VA. * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	3,0
40	Đèn sưởi	Công suất: 250w Điện thế: Tùy thuộc vào bóng đèn. Điều chỉnh chiều cao từ 1m-1,7m Cổ định vị xoay linh động đến gần 360 độ * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
41	Đồng hồ bấm phút để bàn	Đồng hồ bấm phút để bàn, sử dụng pin AAA hoặc AA * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	5,0
42	Máy châm cứu	Máy điện trị liệu xung có thể tạo ra năm loại dạng sóng: sóng liên tục, sóng không liên tục, sóng nén, sóng dao động và sóng bắt đầu / dừng. Tần số xung của sóng cơ bản là từ 1,2Hz đến 55Hz và độ rộng của nó là 0,6ms. - Nguồn chính một pha 220V/50Hz hoặc pin 9V bên trong - Công suất phát: dưới 20 VA.- Sáu kênh đầu ra, kích thích 12 huyệt cùng lúc - Cường độ xung điều chỉnh Chức năng cài đặt thời gian: Phạm vi thời gian là từ 0 ~ 60 phút + 10% - Kích thước: 220 x 170 x 75 mm; - Trọng lượng: 2 kg * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	10,0

STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG
43	Máy đo nhiệt độ điện tử	Nhiệt kế đo không chạm, cho kết quả nhanh chóng và chính xác Khoảng đo: Đo thân nhiệt: 34,0 - 43,0°C (93,2 - 109,4°F). Đo vật thể: 0,0 - 100,0 °C (32,0 - 212,0 °F). Tự động tắt nguồn: Sau khoảng 1 phút kể từ lần đo cuối nếu không có thao tác nào khác. * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	1,0
44	Máy huyết áp cơ	Đồng hồ chuẩn có vạch chia từ 20 ~300mmHg Độ chính xác ± 3mmHg Vòng bít làm bằng chất liệu vải có độ bền cao phù hợp với bắp tay người lớn và trẻ em Đồng hồ áp lực hiển thị áp suất chuẩn (không bị lệch điểm không) Có tai nghe đi kèm. * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	36,0
45	Máy huyết áp điện tử tự động	Giới hạn đo: Huyết áp: Từ 0 đến 299 mmHg Nhịp tim: Từ 40 đến 180 nhịp/phút Độ chính xác: Huyết áp: +- 3 mmHg Nhịp tim: +- 5 % Cơ chế hoạt động: Tự động bơm xả khí và đo giao động, màn hình LCD Vòng bít có nhiều lựa chọn phù hợp với bắp tay người lớn, trẻ em. * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	5,0
46	Micro Pipeptte 100-1000	Thể tích: 100-1000µl * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
47	Micro Pipeptte 10-100	Thể tích: 10-100µl * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
48	Nhiệt kế điện tử	Khoảng đo -39.9 độ C đến 49.9 độ C.kích thước .30mm x 40mm x10mm. Đầu đo nhiệt độ có dây dài * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	3,0
49	Nhiệt kế tự ghi	Có màn hình hiển thị với cổng USB * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	1,0
50	Nhiệt kế tủ lạnh	Khoảng đo - 30 độ C đến 50 độ.kích thước 20mm x160mmx10mm.chất liệu nhựa. * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	5,0
51	Ống nghe khám bệnh	Bộ ống nghe khám bệnh được làm bằng kim loại không rỉ, thiết kế với góc độ phù hợp cấu trúc tai * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	37,0
52	Thiết bị báo động nhiệt âm độ bằng SMS	Thiết bị báo động nhiệt âm độ bằng SMS * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	1,0
53	Đầu dò siêu âm Convex cho máy HITACHI	Yêu cầu tương thích với máy siêu âm chuyên tim HITACHI F37. Hình ảnh thu nhận có độ phân giải, độ tương phản cao. * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	1,0

STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG
54	Kìm rút JJ	Kẹp phẫu tích, gắp sonde JJ và mảnh sỏi, cỡ 7Fr * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
55	Ống soi quang học bề thận (Loại ống mini)	Dùng trong tán sỏi thận qua da, hiện tại bệnh viện đang thực hiện kỹ thuật này nhưng rất bất tiện khi phải sử dụng ống soi niệu quản thay thế hoặc các công cho mượn, qui chuẩn là phải có ống soi bề thận * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	1,0
56	Xe 2 tầng inox	Kiểu xe 4 bánh, 2 bánh cố định và 2 bánh quay có phanh hãm. - Kích thước: Dài 740 x Rộng 480 x Cao (Tay đẩy) x 750mm - Khoảng cách giữa sàn là: 300-400mm - Chất liệu Inox 304 - Độ dày sàn: 45mm - Ống Inox: 32mm - Tải trọng: 150kg * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	6,0
57	Xe lăn	Kích thước: 105 x 68 x 90 cm. Chỗ ngồi: rộng 50; dài: 40, chiều cao tựa lưng: 41 cm - Trọng lượng 21kg - Khung sườn Inox (độ dày ống 1.2 ly). Bánh mâm cao su đặc chắc bền, vành lăn Inox. Nệm ngồi simily. Có gác chân, tăng giảm được. Có thể xếp gọn, tháo ráp dễ dàng. - Đường kính bánh trước: 17cm. Đường kính bánh sau: 60 cm. Đường kính vòng lăn inox: 54 cm Dùng để đẩy người bệnh. Hoặc tự di chuyển. * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	16,0
58	Xe thay băng	Xe gồm: - Nóc tủ có thanh chắn bao quanh. - 2 tầng - hộc kéo - 2 thùng đựng rác - 1 giỏ đựng tiện dụng - 1 hộp hủy kim tiêm - Bánh xe có khóa. * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	7,0
59	Bao đo cho máy huyết áp điện tử	Tương thích với máy đo huyết áp điện tử của hãng Omron * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	130,0
60	Bộ dây đo điện tim cho máy monitor	Cáp điện tim dùng cho máy monitor hãng Nihon Kohden * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Bộ	18,0
61	Bộ dây đo nồng độ oxy trong máu cho máy monitor	Bộ dây đo nồng độ oxy trong máu cho máy monitor các hãng: Nihon Kohden, Philips, GE, Drager, Mindray, YKD * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Bộ	20,0
62	Bóng đèn của nguồn sáng nội soi	Bóng đèn xenon 175w, 500 giờ hoạt động Dùng cho nguồn sáng nội soi STORZ * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
63	Bóng đèn của nguồn sáng nội soi	Bóng đèn 24V, công suất 250W * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	4,0

STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG
64	Bóng đèn nội khí quản	Bóng đèn chân không 2.7V, lớn, nhỏ. Cho lưới đèn các số 0,1,2,3,4 * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	54,0
65	Cáp đo EtCO2	EtCO2 sensor loại mainstream, tương thích với máy monitor hãng Nihon Kohden. Hiển thị kết quả dạng sóng và số * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
66	Cốc đựng thuốc	Hình tròn, tương thích với máy phun khí dung siêu âm NE-U17 * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	47,0
67	Dây cố định bệnh nhân	Dây định vị bệnh nhân trên bàn mổ, có lớp dán, ngang 20cm, dài 1m * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Dây	7,0
68	Dây hàn nhiệt	- Dùng cho máy hàn liên tục FRM-770 - Dây vải hàn- dây hàn nhiệt - Dây 750mm- Đường kính dây 375mm - Độ dày của dây 0.2-0.7mm - Chiều rộng bản dây: 15mm - Dây chịu nhiệt độ cao - Dây có khả năng ép để giữ mép hàn đẹp * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Dây	50,0
69	Dây kết nối bàn tắm cực trung tính dành cho dao đốt điện	Dây kết nối bàn tắm cực trung tính dành cho dao đốt điện, Chuẩn Mic, Dùng nhiều lần. Tương thích với dao mổ điện * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Dây	5,0
70	Lưới đèn số 3, số 4	Tương thích với đầu đèn đặt nội khí quản hãng ZEPF, Riester * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	25,0
71	Ống xông	Cỡ M, có đầu nối, dài 70cm, tương thích với máy phun khí dung siêu âm NE-U17 * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	45,0
72	Ron troca 5,10	Được làm từ nhựa dẻo, dai * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	20,0
73	Khối kết nối BIBAG máy thận	Tương thích máy lọc máu Model 4008S/V10, hãng sản xuất Fresenius Medical Care * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
74	Van điện từ đo áp lực tĩnh mạch	Tương thích máy lọc máu Model 4008S/V10, hãng sản xuất Fresenius Medical Care * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	5,0
75	Van giảm áp máy	Tương thích máy lọc máu Model 4008S/V10, hãng sản xuất Fresenius Medical Care * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	5,0
76	Mô tơ bước kèm bộ truyền động bốn cực cho bơm máu	Tương thích máy lọc máu Model 4008S/V10, hãng sản xuất Fresenius Medical Care * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0

STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG
77	Mô tơ bơm dòng	Tương thích máy lọc máu Model 4008S/V10, hãng sản xuất Fresenius Medical Care * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	4,0
78	Cảm biến áp lực tmp	Tương thích máy lọc máu Model 4008S/V10, hãng sản xuất Fresenius Medical Care * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	1,0
79	Đầu GEAR bơm tách khí	Tương thích máy lọc máu Model 4008S/V10, hãng sản xuất Fresenius Medical Care * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
80	Đầu GEAR bơm dòng	Tương thích máy lọc máu Model 4008S/V10, hãng sản xuất Fresenius Medical Care * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
81	Đầu nối dịch lọc màu đỏ	Tương thích máy lọc máu Model 4008S/V10, hãng sản xuất Fresenius Medical Care * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	5,0
82	Đầu nối dịch lọc màu xanh	Tương thích máy lọc máu Model 4008S/V10, hãng sản xuất Fresenius Medical Care * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	5,0
83	Bơm siêu lọc UF	Tương thích máy lọc máu Model 4008S/V10, hãng sản xuất Fresenius Medical Care * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	1,0
84	Bộ kit bảo trì máy 5008s	Tương thích máy lọc máu Model 5008S, hãng sản xuất Fresenius Medical Care * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Bộ	1,0
85	Pin sạc/dự phòng 18V	Tương thích máy lọc máu Model 4008S, hãng sản xuất Fresenius Medical Care * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	7,0
86	Bộ giữ ống dây bơm máu	Tương thích máy lọc máu Model 4008S, hãng sản xuất Fresenius Medical Care * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Bộ	10,0
87	Cảm biến lưu lượng dùng cho máy thở	Tương thích máy thở Model C3, hãng Hamilton * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	6,0
88	Cảm biến lưu lượng dùng cho máy thở	Tương thích máy thở Model G5, hãng Hamilton * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	4,0
89	Cảm biến oxy dùng cho máy thở	Tương thích máy thở Model C3,G5 hãng Hamilton * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
90	Cảm biến oxy dùng cho máy thở	Tương thích máy thở Model 840, hãng Covidien * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	6,0
91	Van thở ra kèm cảm biến lưu lượng cho máy thở	Tương thích máy thở Carecape R860, hãng GE * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	1,0
92	Cảm biến lưu lượng thở ra dùng cho máy thở	Tương thích máy thở Model 840, hãng Covidien * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	6,0

STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG
93	Cảm biến lưu lượng dùng cho máy thở	Tương thích máy thở C300, hãng Drager * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
94	Cảm biến lưu lượng dùng cho máy thở	Tương thích máy thở SAVINA 300, hãng Draeger * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	6,0
95	Cảm biến lưu lượng thở ra dùng cho máy thở	Tương thích máy thở Servo-air, hãng Maquet * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	2,0
96	Máy nén khí heli cho máy cộng hưởng từ	Máy nén khí heli tương thích cho hệ thống chụp Cộng hưởng từ (MRI) 1.5 Tesla; Model: Essenza; Hãng/nước sản xuất: Siemens/ Đức * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	1,0
97	Pin sạc/dự phòng 3.6V	Pin sạc/dự phòng 3.6V 1500mAh tương thích với máy bơm tiêm điện Model: Top-5530, Hãng: Top * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	7,0
98	Pin sạc/dự phòng 12V	Pin sạc/dự phòng 12V 1800mAh tương thích với máy truyền dịch Model: Top-2300, Hãng: Top * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	3,0
99	Pin sạc/dự phòng	Pin sạc/dự phòng tương thích với máy thở Model: Oxy log VE300, Hãng: Draeger * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	1,0
100	Nắp máy in điện tim	Tương thích với máy đo điện tim Model: ECG-1150, Hãng: Nihon Kohden * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	5,0
101	Ống nội soi mềm tiêu hóa	Tương thích với hệ thống nội soi Olympus CV-170 * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/ TCCS hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Cái	1,0